

Số: 10 /QĐ-UBND

TP. Quảng Ngãi, ngày 17 tháng 01 năm 2018

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt quyết toán công trình hoàn thành  
Công trình: Lắp đặt điện chiếu sáng tuyến đường từ đường DQSH đến nhà  
Đỗ Thị Thu Vân, xã Tịnh Long

### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014;

Căn cứ Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 32/2015/NĐ-CP ngày 25/3/2015 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư 09/2016/TT-BTC ngày 18/01/2016 của Bộ Tài chính Quy định về quyết toán dự án hoàn thành thuộc nguồn vốn nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 03/2017/QĐ-UBND ngày 11/01/2017 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc Ban hành Quy định về một số nhiệm vụ quản lý đầu tư và xây dựng trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Quyết định số 6484/QĐ-UBND ngày 30/9/2016 của Chủ tịch UBND thành phố Quảng Ngãi về việc phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật xây dựng công trình: Lắp đặt điện chiếu sáng tuyến đường từ đường DQSH đến nhà Đỗ Thị Thu Vân, xã Tịnh Long;

Xét đề nghị của Ban quản lý Công trình công cộng thành phố tại Tờ trình số 37/TTr-BQL ngày 08/01/2018 về việc xin phê duyệt quyết toán công trình: Lắp đặt điện chiếu sáng tuyến đường từ đường DQSH đến nhà Đỗ Thị Thu Vân, xã Tịnh Long; Trên cơ sở kết quả thẩm tra quyết toán tại Báo cáo số 09/BC-TCKH-XD ngày 17/01/2018 của phòng Tài chính - Kế hoạch thành phố,

## QUYẾT ĐỊNH:

### Điều 1. Phê duyệt quyết toán công trình hoàn thành:

1. Tên công trình: Lắp đặt điện chiếu sáng tuyến đường từ đường DQSH đến nhà Đỗ Thị Thu Vân, xã Tịnh Long.
2. Chủ đầu tư: Ban quản lý Công trình công cộng thành phố.
3. Địa điểm xây dựng: Xã Tịnh Long, thành phố Quảng Ngãi.
4. Thời gian khởi công - hoàn thành: Từ ngày 15/11/2016 đến ngày 26/5/2017.

**Điều 2. Kết quả đầu tư:****1. Nguồn vốn đầu tư:***DVT: Đồng*

Nguồn	Được duyệt	Thực hiện	
		Đã thanh toán	Còn được thanh toán
<b>Tổng số</b>	<b>223.414.000</b>	<b>179.000.000</b>	<b>44.414.000</b>
Ngân sách thành phố	223.414.000	179.000.000	44.414.000

**2. Chi phí đầu tư:***DVT: Đồng*

TT	Nội dung	Dự toán	Giá trị quyết toán
.	<b>Tổng</b>	<b>255.713.407</b>	<b>223.414.000</b>
1	Chi phí xây lắp	198.261.950	190.035.000
2	Chi phí QLDA	3.718.505	3.564.000
3	Chi phí TV đầu tư	23.002.881	22.494.000
4	Chi phí khác	7.427.525	7.321.000
5	Chi phí dự phòng	23.302.546	0

*(Chi tiết kèm theo phụ lục số 1 đính kèm)***3. Chi phí đầu tư được phép không tính vào giá trị tài sản: Không.****4. Giá trị tài sản hình thành qua đầu tư:***DVT: Đồng.*

Nội dung	Thuộc Chủ đầu tư quản lý		Giao đơn vị khác quản lý	
	Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi	Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi
<b>Tổng số</b>	-	-	<b>223.414.000</b>	-
- Tài sản cố định	-	-	223.414.000	-
- Tài sản lưu động	-	-	-	-

**Điều 3. Trách nhiệm của chủ đầu tư và các đơn vị liên quan:****1. Trách nhiệm của Chủ đầu tư:**

- Được phép tất toán nguồn và chi phí đầu tư công trình là:

*DVT: Đồng.*

Nguồn	Số tiền	Ghi chú
<b>Tổng số</b>	<b>223.414.000</b>	-
Ngân sách thành phố	223.414.000	-

- Tổng các khoản công nợ tính đến ngày 07/8/2017 (theo biểu số 03/QTDA được Phòng Giao dịch kho bạc Nhà nước Quảng Ngãi xác nhận ngày 07/8/2017).

- a. Nợ phải trả: 44.414.000 đồng.
  - b. Nợ phải thu: 0 đồng.
  - c. Nguồn vốn thanh toán trả nợ: Ngân sách thành phố.
- (Chi tiết kèm theo phụ lục số 2 đính kèm)

## 2. Trách nhiệm của đơn vị tiếp nhận tài sản:

Được phép ghi tăng tài sản:

DVT: Đồng.

Tên đơn vị tiếp nhận tài sản	Tài sản cố định	Tài sản lưu động
Phòng Quản lý đô thị thành phố	223.414.000	-

## 3. Trách nhiệm của các đơn vị, cơ quan liên quan:

Chủ đầu tư có trách nhiệm phối hợp với các đơn vị liên quan thực hiện theo nội dung kiến nghị tại Báo cáo thẩm tra số 09/BC-TCKH-XD ngày 17/01/2018 của phòng Tài chính - Kế hoạch thành phố và kết quả quyết toán công trình hoàn thành được phê duyệt tại Quyết định này.

**Điều 4.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 5.** Chánh Văn phòng HĐND&UBND thành phố; Trưởng các phòng: Tài chính - Kế hoạch, Quản lý đô thị thành phố, Giao dịch Kho bạc nhà nước thành phố Quảng Ngãi; Giám đốc Ban quản lý Công trình công cộng thành phố và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

*Nơi nhận:*

- Như Điều 5;
- CT, các PCT UBND TP;
- VPUB: PCVP;
- Lưu VT.

KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH



*[Handwritten signature]*

Trần Khắc Hải

## BẢNG TỔNG HỢP KINH PHÍ QUYẾT TOÁN

Công trình: Lắp đặt điện chiếu sáng tuyến đường từ đường DQSH đến nhà Đỗ Thị Thu Vân, xã Tịnh Long  
(Kèm theo Quyết định số 50 /QĐ-UBND ngày 01 tháng 01 năm 2018 của Chủ tịch UBND thành phố Quảng Ngãi)

Đơn vị: đồng

TT	HẠNG MỤC CHÍNH	GIÁ TRỊ DỰ TOÁN ĐƯỢC DUYỆT	GIÁ TRỊ CHỦ ĐẦU TƯ TRÌNH	GIÁ TRỊ QUYẾT TOÁN	TĂNG (+), GIẢM (-) SO VỚI DỰ TOÁN	TĂNG (+), GIẢM (-) SO VỚI CHỦ ĐẦU TƯ TRÌNH	GHI CHÚ
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6) = (5) - (3)	(7) = (5) - (4)	(8)
I	Chi phí xây dựng và hạng mục chung	198.261.950	190.035.000	190.035.000	-8.226.950	0	
II	Chi phí BQL	3.718.505	3.564.000	3.564.000	-154.505	0	
III	Chi phí tư vấn	23.002.881	22.494.000	22.494.000	-508.881	0	
1	Chi phí khảo sát xây dựng	9.051.116	9.051.000	9.051.000	-116	0	
2	Chi phí lập Báo cáo KTKT	10.000.000	10.000.000	10.000.000	0	0	
3	Chi phí giám sát thi công xây dựng	3.951.765	3.443.000	3.443.000	-508.765	0	
IV	Chi phí khác	7.427.525	7.321.000	7.321.000	-106.525	0	
1	Chi phí thẩm định BCKTKT	433.971	433.000	433.000	-971	0	
2	Chi phí lập kế hoạch bảo vệ môi trường	5.000.000	4.895.000	4.895.000	-105.000	0	
3	Chi phí thẩm tra quyết toán	1.993.554	1.993.000	1.993.000	-554	0	
V	Chi phí dự phòng	23.302.546	0	0	-23.302.546	0	
	<b>TỔNG CỘNG</b>	<b>255.713.407</b>	<b>223.414.000</b>	<b>223.414.000</b>	<b>-32.299.407</b>	<b>0</b>	

## TÌNH HÌNH THANH TOÁN VÀ CÔNG NỢ CỦA DỰ ÁN

Công trình: Lắp đặt điện chiếu sáng tuyến đường từ đường DQSH đến nhà Đỗ Thị Thu Vân, xã Tịnh Long  
(Kèm theo Quyết định số 130 /QĐ-UBND ngày 17 tháng 01 năm 2018 của Chủ tịch UBND thành phố Quảng Ngãi)

Đơn vị: đồng

TT	Nội dung công việc	Đơn vị	Số quyết toán	Số thanh toán		Công nợ các đơn vị	
				Phải thu	Phải trả	Phải thu	Phải trả
I	Chi phí xây dựng công trình	Công ty TNHH Thương mại Hương Lúa	190.035.000	155.000.000	0	35.035.000	
II	Chi phí BQL	Ban quản lý CTCC TP	3.564.000	3.124.000	0	440.000	
III	Chi phí tư vấn		22.494.000	20.443.000	0	2.051.000	
1	Chi phí khảo sát xây dựng	Công ty TNHH tư vấn xây dựng Quảng Ngãi	19.051.000	17.000.000	0	2.051.000	
2	Chi phí lập Báo cáo KTKT		3.443.000	3.443.000	0		
3	Chi phí giám sát thi công xây dựng	Ban quản lý CTCC TP	7.321.000	433.000	0	6.888.000	
IV	Chi phí khác		433.000	433.000	0		
1	Chi phí tham định BCKTKT	Phòng QLĐT thành phố	433.000	433.000	0		
2	Chi phí lập kế hoạch bảo vệ môi trường	Công ty TNHH Dịch vụ và Công nghệ Môi trường Xanh	4.895.000	0	0		
3	Chi phí thẩm tra quyết toán	Phòng TC-KH thành phố	1.993.000	0	0	1.993.000	
	<b>TỔNG CỘNG</b>		<b>223.414.000</b>	<b>179.000.000</b>	<b>0</b>	<b>44.414.000</b>	